TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN M** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2020/QĐST-DS	*M, ngày 15 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2020/TLST-DS, ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Hoàng P**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu vực T, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Huỳnh Thanh T phải trả cho ông Trần Hoàng P số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Thời gian và phương thức thanh toán các đương sự được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Thanh T phải chịu 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng*). Ông Trần Hoàng P được nhận lại 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 010880 ngày 24/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận M, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSNDQ. M ;
- Lưu hồ sơ..

Lưu Thị Hồng Nương